

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

Cát Hải, ngày 18 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Trung T1; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện CH, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị T2; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện CH, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Trung T1 và chị Đỗ Thị T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T1 và chị T2 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T1 và chị T2 có 02 con chung là Bùi Thị Mỹ L, sinh ngày 18/7/2004 và Bùi Phương N, sinh ngày 15/01/2012. Anh, chị thống nhất, thỏa thuận: Giao cháu Bùi Thị Mỹ L và Bùi Phương N cho anh T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Anh T1 và chị T2 tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh T1 nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0009851 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; anh T1 được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, huyện CH
(*Đăng ký kết hôn ngày 28/4/2004*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Năm